

Nghị từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026
(Kèm Kế hoạch số: 76/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Mỏ Cày)

k	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác	Lương theo ngành, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có)		Phụ cấp trách nhiệm theo nghề (nếu có)		Phụ cấp công tác đáng, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đồng)	Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách		Tổng dự toán kinh phí để thực hiện chính sách (1000 đồng)	Phân loại (thực địa, phải nghỉ/có đơn xin nghỉ)	Lý do quyết định cho nghỉ (*)	
						Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng			Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang	Trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác									
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
I. Cán bộ, công chức Không																														
II. Viên chức trong DVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và DVSNCL do ngân sách NN bảo đảm chi thường xuyên																														
1	Nguyễn Thị Hồng Lan	10/08/1970	Dại học sư phạm mầm non	Giáo viên MN hạng III	Trường MN Đức Chánh	4,58	01-12-2024					27	01/04/2025						13.610	29 năm 3 tháng	55 tuổi 4 tháng	01-01-2026	2 năm	x		268.814	Trong năm 2025 trước liên kế xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý			
2	Lê Dey Khôi	27/03/1968	Dại học	Giáo viên THCS Hạng II	Trường THCS Minh Thạnh	5,7	01-01-2026					34	01/01/2026						17.873	36 năm 06 tháng	58 tuổi	27/03/2026	3 năm 6 tháng	x		549.101	Năm 2025 đánh giá chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế được BGH đồng ý			
3	Phan Văn Dũng	10/10/1968	Dại học	Giáo viên THCS Hạng II	Trường THCS Minh Thạnh	5,36	01/04/2024					31	01/11/2025						16.431	34 năm 2 tháng	58 tuổi	10/10/2026	3 năm 6 tháng	x		483.347	Năm 2025 đánh giá chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế được BGH đồng ý			
4	Trình Lâm	09-05-1968	Dại học	Giáo viên THCS hạng II	Trường THCS Đức Chánh	5,7	01-01-2025					34	01-01-2025						19.878	36 năm 2 tháng	58 tuổi 9 tháng	01/12/2026	3 năm 3 tháng	x		558.529	Năm 2025 đánh giá chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế được BGH đồng ý			
5	Huysh Sáu	18/04/1969	Dại học giáo dục Tiểu học	Tổ trưởng-GVTH hạng III	Trường TH Đức Minh	4,98	01/10/2023	0,20		5	01/10/2026	32	01/01/2026						20.789	38 năm 0 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/12/2026	4 năm 5 tháng	x		629.829	Trong năm 2025 trước liên kế xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý			
III. Viên chức trong DVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và DVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên																														
IV. Cán bộ, công chức cấp xã Không																														
V. Người lao động hưởng lương từ nguồn NSNN Không																														
VI. Người lao động hưởng lương từ nguồn ngoài NSNN Không																														
TỔNG CỘNG																														